

Bản án số: 20/2025/HNGĐ -ST

Ngày 27-8-2025

V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp
luật, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tien và bà Lương Thị Khuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật, tranh chấp nuôi con chung (của Tòa án nhân dân huyện SM trước khi sáp nhập) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐST - HNGĐ ngày 15/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị S, sinh năm 1988, địa chỉ: bản Mé Bon, xã SM, tỉnh Sơn La, trước đây là bản Mé Bon, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Bị đơn: Anh Quàng Văn Ph, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ dân phố 11, xã SM, tỉnh Sơn La, (trước đây là bản NN, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La), vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND xã SM, tỉnh Sơn La. Người đại diện: ông Hoàng Văn Thuyên, chủ tịch. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tam, phó chủ tịch, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lương Thị S trình bày:

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị và anh Quàng Văn Ph, qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau có đăng ký kết hôn ngày 01/12/2003 tại UBND xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La, trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Khi đăng ký kết hôn chị chưa đủ tuổi nên đã khai tăng tuổi là sinh năm 1985.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên

khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau, đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa.

Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị Sinh viết đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện SM giải quyết hủy đăng ký kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng anh chị.

2. *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Quàng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 và cháu Quàng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007.

Cháu Quàng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 đã thành niên, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Trong thời gian anh chị sống ly thân, chị Lường Thị S là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Quàng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007; chị nhận trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục Quàng Tuấn Kiệt không yêu cầu anh Quàng Văn Ph phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

3. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về nợ chung*: Cam đoan không có.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Quàng Văn Ph không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không viết bản tự khai theo yêu cầu của Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND xã NN , huyện SM , tỉnh Sơn La (sau khi sáp nhập: UBND xã SM , tỉnh Sơn La) trình bày:

Ngày 01/12/2003, anh Quàng Văn Ph và chị Lường Thị S đăng ký kết hôn tại UBND xã NN , huyện SM , tỉnh Sơn La (nay là xã SM , tỉnh Sơn La). Tuy nhiên, trong quá trình kiểm tra sổ sách và đối chiếu giấy tờ tùy thân của anh Quàng Văn Ph và chị Lường Thị S công chức Tư pháp - hộ tịch xã đã không kiểm tra kỹ giấy tờ tùy thân của công dân dẫn đến sai sót trong việc đăng ký kết hôn cho anh Quàng Văn Ph và chị Lường Thị S (tại thời điểm kết hôn chị Sinh được 15 tuổi). Đối chiếu chiếu theo Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 thì việc đăng ký kết hôn đã vi phạm điều kiện kết hôn theo quy định. Do vậy, UBND xã SM căn cứ vào Điều 10 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La xem xét hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Phồng và chị Sinh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 53 do UBND xã NN cấp ngày 01/12/2003.

Kết quả ghi ý kiến con chung: Quàng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 đã thành niên, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không ghi ý kiến. Cháu Quàng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007 có nguyện vọng ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Lường Thị S và UBND xã NN (nay UBND xã SM , tỉnh Sơn La kế thừa quyền và nghĩa vụ) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Quàng Văn Ph

đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lường Thị S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã SM, tỉnh Sơn La: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Lường Thị S và anh Quảng Văn Ph theo đăng ký kết hôn số 53/2003 ngày 01/12/2003 tại UBND xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La. Chị Lường Thị S và anh Quảng Văn Ph phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng kể từ ngày Bản án này có hiệu lực. Cháu Quảng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 đã thành niên, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không xem xét. Giao cháu Quảng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007 cho chị Lường Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Quảng Văn Ph chưa phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi cháu Quảng Tuấn Kiệt do chị Lường Thị S chưa yêu cầu. Chị Lường Thị S không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Lường Thị S khởi kiện Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật, tranh chấp nuôi con chung; bị đơn anh Quảng Văn Ph có địa chỉ tại Tổ dân phố 11, xã SM, tỉnh Sơn La, (trước đây là bản NN, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La). Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết, nay Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La tiếp tục giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15.

[1.2]. Về tư cách tham gia tố tụng.

Người khởi kiện là chị Lường Thị S, người bị kiện là anh Quảng Văn Ph; việc giải quyết vụ án Hủy kết hôn trái pháp luật liên quan đến hoạt động công vụ, đăng ký kết hôn của UBND xã NN (nay UBND xã SM kế thừa quyền và nghĩa vụ). Do đó Hội đồng xét xử xác định: nguyên đơn là chị Lường Thị S, bị đơn là anh Quảng Văn Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã SM, tỉnh Sơn La theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự có mặt của các đương sự.

Chị Lường Thị S và UBND xã NN (nay UBND xã SM, tỉnh Sơn La kế thừa quyền và nghĩa vụ) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Quảng Văn Ph đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: căn cước số: 0140880014155 do Cục CSQLHC về trật tự xã hội cấp ngày 19/01/2022 và xác nhận thông tin cư trú của chị Lường Thị S thể hiện chị Lường Thị S sinh ngày 20/9/1988. Tại trích lục đăng ký kết hôn số 153/2025/TLKH-BS ngày 26/5/2025 của UBND xã NN, huyện SM thể hiện chị Lường Thị S sinh năm 1985 có đăng ký kết hôn số 53/2003 ngày 01/12/2003.

Như vậy, tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 01/12/2003 chị Lường Thị S mới được 15 tuổi 02 tháng 11 ngày, chưa đủ tuổi để thực hiện đăng ký kết hôn “*nữ từ đủ 18 tuổi trở lên*”, vi phạm điều kiện kết hôn tại điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình.

Mặt khác, lời khai của chị Lường Thị S phù hợp với kết quả xác minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cùng thể hiện: Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, nhắc nhở nhưng trong cuộc sống vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã và không thể hòa hợp với nhau. Anh chị đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa. Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị Lường Thị S viết đơn hủy đăng ký kết hôn trái pháp luật giữa vợ chồng chị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã NN (nay UBND xã SM kế thừa quyền, nghĩa vụ) cũng có yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Lường Thị S và anh Quảng Văn Ph theo đăng ký kết hôn số 53/2003 ngày 01/12/2003 tại UBND xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lường Thị S và UBND xã SM: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa Lường Thị S và anh Quảng Văn Ph theo đăng ký kết hôn số 53/2003 ngày 01/12/2003 tại UBND xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

[3] Hậu quả của việc Hủy kết hôn trái pháp luật.

[3.1] Về hôn nhân.

Chị Lường Thị S và anh Quảng Văn Ph phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng theo khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Quảng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 và cháu Quảng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007.

Cháu Quảng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 đã thành niên, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

Xét thấy trong thời gian anh chị sống ly thân, anh Quảng Văn Ph thường xuyên vắng nhà; không trông nom, chăm sóc con cái; cháu Quảng Tuấn Kiệt nguyện vọng ở với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Quảng Văn Ph không có mặt theo giấy triệu tập, Tòa án án không thu thập được ý kiến. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên; đảm bảo cuộc sống không bị xáo trộn và phù hợp với thực tế cần giao cháu cho Quảng Tuấn Kiệt chị Lường Thị S trực tiếp trông nom, nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Không có.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Lương Thị S yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật nên không phải chịu lệ phí sơ thẩm theo điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Sơn La là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 186, Điều 188; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 85/2025/QH15.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8 và Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lương Thị S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã SM, tỉnh Sơn La: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Lương Thị S và anh Quảng Văn Ph theo đăng ký kết hôn số 53/2003 ngày 01/12/2003 tại UBND xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

2. Hậu quả của việc hủy kết hôn trái pháp luật.

2.1. Chị Lương Thị S và anh Quảng Văn Ph phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng kể từ ngày Bản án này có hiệu lực.

2.2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Quảng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 và cháu Quảng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007.

Cháu Quảng Thị Đào, sinh ngày 29/11/2004 đã thành niên, không bị mất hay hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không xem xét.

Giao cháu Quảng Tuấn Kiệt, sinh ngày 12/8/2007 cho chị Lương Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

2. 3. Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Quảng Văn Ph chưa phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi cháu Quảng Tuấn Kiệt do chị Lương Thị S chưa yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Chị Lương Thị S không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã SM , tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai